

Bản án số: 548/2023/HS-PT

Ngày: 28-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Việt Cường

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tấn Long

Ông Phạm Tồn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Minh Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng: Bà Nguyễn Thị Vân
- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 28-11-2023, từ điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng kết nối với điểm cầu thành phần tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử phúc thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 531/2023/TLPT-HS ngày 26-10-2023 đối với bị cáo Trần Đình Anh Q và các bị cáo khác. Do có kháng cáo của các bị cáo, kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo và kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2023/HS-ST ngày 12-9-2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Bị cáo kháng cáo và bị kháng cáo:

1. Trần Đình Anh Q (tên gọi khác: C), sinh ngày 31-12-2003; tại Quảng Nam; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: thôn H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình T, sinh năm 1971 và bà Trần Thị C1, sinh năm 1977.

Tiền sự:

- Ngày 12-11-2021, Công an huyện Đ, tỉnh Quảng Nam xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.250.000 đồng về hành vi Xâm hại sức khỏe người khác (nộp tiền phạt ngày 21-12-2021).

Bị cáo bị bắt ngày 06-10-2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q, có mặt tại điểm cầu thành phần.

2. Trần Công Q1, sinh ngày 13-7-2004, tại Quảng Nam; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Học viên trường T11; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch:

Việt Nam; con ông Trần Công T1, sinh năm 1976 và bà Trần Thị Như S, sinh năm 1977; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 31-10-2022, Công an huyện Đ xử phạt vi phạm hành chính số tiền 6.500.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích.

Bị cáo bị bắt ngày 06-10-2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q, có mặt tại điểm cầu thành phần.

3.Trần Công Hoàng Q2, sinh ngày 31-10-2004, tại Quảng Nam; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Khu N, thị trấn Á, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Công L, sinh năm 1971 và bà Trần Thị Bích N, sinh năm 1973; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 31-10-2022, Công an huyện Đ xử phạt vi phạm hành chính số tiền 3.250.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích.

Bị cáo bị bắt ngày 06-10-2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q, có mặt tại điểm cầu thành phần.

4.Mai Ngọc D (tên gọi khác: Đ), sinh ngày 10-9-1997, tại Quảng Nam; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai T2, sinh năm 1967 và bà Hồ Thị Mỹ L1, sinh năm 1979.

Tiền án:

- Ngày 08-11-2019, Tòa án nhân dân huyện Đại Lộc xử phạt 18 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Tiền sự:

- Ngày 07-10-2021, Công an huyện Đ xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi Cất giấu trong người, đồ vật, phương tiện giao thông các loại dao, búa, các loại công cụ phương tiện hằng ngày nhằm mục đích gây rối trật tự công cộng, cố ý gây thương tích cho người khác (chưa nộp phạt).

Bị cáo bị bắt ngày 06-10-2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q, có mặt tại điểm cầu thành phần.

5.Trần Văn Ngọc Ắ; sinh ngày 09-7-2004, tại Quảng Nam; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn M, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần T3, sinh năm 1973 và bà Phan Thị C2, sinh năm 1975; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 15-3-2022, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, nhưng cho hưởng án treo.

Bị cáo bị bắt ngày 06-10-2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q, có mặt tại điểm cầu thành phần.

6. Phan Thanh D1, sinh ngày 22-7-2004, tại Quảng Nam; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Thanh L2, sinh năm 1982 và bà Trần Thị N1, sinh năm 1984; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 31-10-2022, Công an huyện Đ xử phạt vi phạm hành chính số tiền 6.500.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích.

Bị cáo bị bắt ngày 06-10-2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q, có mặt tại điểm cầu thành phần.

- *Các bị cáo kháng cáo:*

7. Lê Khắc Kỳ D2, sinh ngày 09-12-2001, tại Quảng Nam; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Khu N, thị trấn Á, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Khắc Kỳ S1, sinh năm 1979 và bà Phạm Thị Hồng H, sinh năm 1981; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 06-02-2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q, có mặt tại điểm cầu thành phần.

8. Võ Tấn Đ1, sinh ngày 01-01-2004, tại Quảng Nam; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Khu N, thị trấn Á, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Phụ xe; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Tấn H1, sinh năm 1968 và bà Phạm Thị Bích T4, sinh năm 1975; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 15-3-2022, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, nhưng cho hưởng án treo.

- Ngày 31-10-2022, Công an huyện Đ xử phạt vi phạm hành chính 6.500.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích.

Bị cáo bị bắt ngày 06-10-2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q, có mặt tại điểm cầu thành phần.

- *Bị cáo bị kháng cáo:*

9. Mai Ngọc P, sinh ngày 16-4-2006, tại Quảng Nam; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai T2, sinh năm 1967 và bà Hồ Thị Mỹ L1, sinh năm 1979.

Tiền sự:

- Ngày 12-11-2021, Công an huyện Đ xử phạt Cảnh cáo về hành vi Xâm hại sức khỏe người khác.

Bị cáo bị bắt ngày 30-12-2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q, có mặt tại điểm cầu thành phần.

- Người tham gia tố tụng có liên quan đến kháng cáo:

Người bào chữa cho bị cáo:

1. Người bào chữa cho Trần Đình Anh Q:

Luật sư Vũ Minh T5 - Văn phòng luật sư Vũ Minh T5, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Q; địa chỉ: Số A T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam, có mặt tại điểm cầu thành phần.

2. Người bào chữa cho Lê Khắc Kỳ D2:

Luật sư Nguyễn Văn H2 - Công ty L6, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Q; địa chỉ: Số G P, thành phố T, tỉnh Quảng Nam, có mặt tại điểm cầu thành phần.

3. Người bào chữa cho Trần Công Q1 và Trần Công Hoàng Q2:

Bà Nguyễn Thị Hồng T6 - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp Pháp lý Nhà nước tỉnh Q; địa chỉ: Số G P, thành phố T, tỉnh Quảng Nam, có mặt tại điểm cầu thành phần.

4. Người bào chữa cho Phan Thanh D1:

Luật sư Nguyễn Thị Tuyết A, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đ, có mặt tại điểm cầu thành phần.

5. Người bào chữa cho Mai Ngọc D:

5.1. Luật sư Phạm Xuân T7 - Văn phòng L7, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Q; địa chỉ: Số E H, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam, có đơn xin xét xử vắng mặt.

5.2. Luật sư Phan Thị T8 - Công ty L8 và Cộng sự, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đ; địa chỉ: Số A L, phường C, quận T, thành phố Đà Nẵng, có mặt tại điểm cầu thành phần.

6. Người bào chữa cho Võ Tấn Đ1:

Luật sư Trương Ngọc T9 - Văn phòng L9, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Q; địa chỉ: Lô A đường N, khối phố M, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam, có mặt tại điểm cầu thành phần.

7. Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn Ngọc A:

Luật sư Nguyễn Thị Tuyết A, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đ, có mặt tại điểm cầu thành phần.

8. Người bào chữa cho Mai Ngọc P:

Ông Lê Văn H3 - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp Pháp lý Nhà nước tỉnh Q, có mặt tại điểm cầu thành phần.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo:

1. Người đại diện của Trần Công Q1:

Ông Trần Công T1, sinh năm 1976 và bà Trần Thị Như S, sinh năm 1977; cùng địa chỉ cư trú: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam, đều có mặt tại điểm cầu thành phần.

2. Người đại diện của Trần Công Hoàng Q2:

Ông Trần Công L, sinh năm 1971 và bà Trần Thị Bích N, sinh năm 1973; cùng địa chỉ cư trú: Khu N, thị trấn Á, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam, đều có mặt tại điểm cầu thành phần.

3. Người đại diện của Phan Thanh D1:

Ông Phan Thanh L2, sinh năm 1982 và bà Trần Thị N1, sinh năm 1984; cùng địa chỉ cư trú: Thôn H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam, đều có mặt tại điểm cầu thành phần.

4. Người đại diện của Trần Văn Ngọc A:

Ông Trần T3, sinh năm 1973 và bà Phan Thị C2, sinh năm 1975; cùng địa chỉ cư trú: Thôn M, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Q, đều có mặt tại điểm cầu thành phần.

5. Người đại diện của Mai Ngọc P:

Ông Mai T2, sinh năm 1967 và bà Hồ Thị Mỹ L1, sinh năm 1979; cùng địa chỉ cư trú: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam, đều có mặt tại điểm cầu thành phần.

6. Bị hại:

Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 2000; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn T - G, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo:

Ông Nguyễn C3, sinh năm 1975 và bà Trương Thị L3, sinh năm 1974; cùng địa chỉ cư trú: Thôn T - G, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam, đều vắng mặt.

(Vụ án còn có 03 bị cáo khác, nhưng không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị; có 06 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không liên quan đến kháng cáo, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 05-02-2022, Trần Đình Anh Q cùng Mai Ngọc D, Nguyễn Phước L4 và Nguyễn Thùy T10 đang đứng nói chuyện ngoài đường ĐT609C (trước nhà của T10), thì Nguyễn Thành L5 đi xe mô tô ngang qua rồi dừng xe lại và hỏi “*Mấy anh đứng đây làm chi đó?*”, Quốc hỏi lại “*Ý mi ren?*”; L5 trả lời “*Đi ngang qua thấy anh Đ (tức Mai Ngọc D) nên chào tiếng*”; Thành L5 và Q tiếp tục nói qua nói lại, thì Thành L5 điều khiển xe đến quán “*Lucky Lý*” thuộc thôn T - G, xã Đ, huyện Đ gặp Đỗ Văn D3 và nói D3 chở Thành L5 đi đánh nhau, D3 đồng ý rồi điều khiển xe chở Thành L5 quay trở lại tìm nhóm của Trần Đình Anh Q. Đến nơi, thấy Trần Đình A1 Q còn ở đây, Thành L5 nhảy xuống xe nhặt 02 viên gạch (loại gạch 06 lỗ dùng trong xây dựng) xông lại đánh Q, thì được mọi người tại đây can ngăn, nên Thành L5 bỏ đi. Lúc này, Q nói “*Mi nhớ mặt tao*”, Q vừa nói xong thì Thành L5 quay lại, cầm 01 viên gạch ném trúng tay phải làm Q bị thương ở tay. Lúc này, Mai Ngọc D can ngăn, nên Thành L5 không đánh nữa và được Đỗ Văn D3 chở Thành L5 về lại quán “*Lucky Lý*”. Tại đây, Thành L5 gặp và ngồi chơi cùng với 05 người khác gồm Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn V1, Nguyễn Văn N2, Đỗ Trần M và Nguyễn Tấn P1, còn Đỗ Văn D3 đi về.

Sau khi bị Nguyễn Thành L5 đánh gây thương tích, Trần Đình Anh Q được Mai Ngọc D chở về nhà của D tại thôn P, xã Đ, huyện Đ. Tại đây, Trần Đình Anh Q gặp Mai Ngọc P (em của D), nên kể cho P nghe việc Q bị L5 đánh rồi nói P nhắn tin thông báo cho nhóm bạn biết việc Q bị đánh để cùng nhau tìm L5 đánh trả thù. Mai Ngọc P sử dụng ứng dụng Messenger nhắn tin báo cho Phan Thanh D1 biết việc Q bị nhóm của Thành L5 (nhóm “Tam Hoàng”) đánh và nói Thanh D1 thông báo cho cả nhóm biết, chuẩn bị hung khí để tìm nhóm của Thành L5 đánh lại.

Phan Thanh D1 đang uống bia cùng với Trần Công Q1, Trần Văn N3 Ân, Lê Khắc Kỳ D2, Huỳnh Tấn P2, Lê Nguyễn Ngọc C4, Võ Tấn Đ1, Trần Công Hoàng Q2 và Phan Tá K tại quán “Garden” thuộc khu P, thị trấn Á, huyện Đ. Khi nhận được tin nhắn, D1 cho cả nhóm cùng xem. Trần Công Q1 nói cả nhóm dừng uống bia đi tìm nhóm của Thành L5 để đánh lại, cả nhóm đồng ý.

Huỳnh Tấn P2 điều khiển xe mô tô chở Lê Khắc Kỳ D2 và Võ Tấn Đ1, Trần Văn Ngọc Á điều khiển xe mô tô chở Trần Công Hoàng Q2 và Lê Nguyễn Ngọc C4, Phan Tá K điều khiển xe mô tô chở Trần Công Q1 và Phan Thanh D1 đến nhà Mai Ngọc D để lấy hung khí. Tại nhà D, Anh Q thông báo cho cả nhóm biết Thành L5 đang ở quán “Lucky Lý” rồi hỏi Ngọc D “*Bao hàng đâu rồi?*”, “*Đem hàng qua Đại C5 tìm L5 đánh*”. Nghe vậy, Ngọc D đi vào trong nhà đem ra 01 bao tải màu trắng, bên trong có 04 con dao tự chế (mỗi con dao bằng kim loại dài khoảng 60 cm - 80 cm). Ngọc D lấy 01 con dao đưa cho Trần Công Q1, còn Lê Khắc Kỳ D2, Trần Công Hoàng Q2 và Phan Thanh D1 mỗi người tự lấy 01 con dao trong bao tải. Sau đó, cả nhóm 09 người tiếp tục lên xe như lúc ban đầu đi về hướng xã Đ để tìm nhóm của Thành L5. Trước khi đi, Trần Công Q1 nói “*Đi nhanh rồi về*”, “*Đưa nào cầm hàng (tức hung khí) thì chạy vô, còn lại đứng ở ngoài chờ*”, cả nhóm đồng ý. Khi đi ngang qua quán nhậu ven đường (để nhiều vỏ chai bia thủy tinh), Đ1 nhặt 04 vỏ chai rồi đưa cho Q1 và D2 mỗi người cầm 01 vỏ chai. Anh Q2, Ngọc D và Mai Ngọc P ngồi tại nhà của Ngọc D để đợi các đối tượng khác đi đánh nhau trở về.

Đến khoảng 23 giờ 40 phút cùng ngày, khi cả nhóm đi ngang qua quán “Lucky Lý” thuộc thôn T - G, xã Đ thì Trần Công Q1 và Phan Thanh D1 phát hiện thấy Thành L5 đang ngồi trong quán cùng với nhiều người khác nên hô to “*Tụi hần kia*”. Cả nhóm nghe vậy, nên dừng xe trước quán, Trần Công Q1 cầm dao và vỏ chai bia chạy vào quán hô to “*Đm. tụi bay*” rồi lấy vỏ chai bia đập mạnh xuống đất. Cùng lúc này, Võ Tấn Đ1 đứng ngoài đường ném vỏ chai bia vào trong quán, Phan Thanh D1 dùng dao, Trần Văn Ngọc Á dùng ghế nhựa đập phá xe Exciter màu xanh - trắng, biển kiểm soát 92C1-082.17 của anh Nguyễn Văn V đang dựng trước hiên quán. Tiếp đó, Trần Công Q1, Trần Công Hoàng Q2, Lê Khắc K1 Dương cầm dao xông vào quán, thì nhóm của Nguyễn Thành L5 gồm L5, Nguyễn Văn V, Đỗ Trần M, Nguyễn Văn N2, Nguyễn Văn V1 và Nguyễn Tấn P1 bỏ chạy ra sau quán để trốn.

Đỗ Trần Minh nấp vào khu vực rửa chén, Nguyễn Tấn P1 nấp tại khu nhà bếp, Nguyễn Văn N2 nấp trong nhà vệ sinh, Nguyễn Thành L5 và Nguyễn Văn V1 chạy ra phía sau và leo lên nhảy qua tường rào (cao 1,6 m, dày 0,1 m), anh Nguyễn Văn V chạy theo phía sau L5 và V1. Lúc này, Trần Công Q1 và Trần Công Hoàng Quốc đ kịp anh V, Q2 dùng tay đâm vào phía sau vai của anh V, Q1 dùng chân đạp vào

phần đầu gối anh V làm anh V không thể chạy tiếp được, nên giằng co với Q2 làm rớt con dao Q2 đang cầm, Q2 và anh V cùng cúi người xuống nhặt dao. Thấy vậy, Q1 vung dao lên dọa chém để ngăn cản không cho anh V nhặt dao, nên anh V không dám nhặt. Lúc này, Lê Khắc K1 Dương cầm dao chạy đến để chém anh V, anh V tiếp tục bỏ chạy và trong lúc anh V đang dùng 02 tay bám lên thành tường rào để leo lên tường rào nhằm thoát khỏi sự truy đuổi, thì D2 cũng vừa cầm dao xông đến chém 01 nhát theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào phần bả vai phải của anh V. Bị truy đuổi, đánh, chém, anh V cố trèo lên và nhảy qua bên ngoài tường rào rớt xuống mương thoát nước bằng bê tông (cách chiều cao tường rào là 3,6 m). Hậu quả, anh V bị bất tỉnh và chết do ngạt nước.

Lê Khắc Kỳ D2, Trần Công Hoàng Q2 và Trần Công Q1 nhìn theo nhưng không nhìn thấy anh V, nên đi ra trước quán. Khi đi ra, Q1 dùng dao chém vào xe Exciter, biển kiểm soát 92C1-082.17. Sau đó, cả nhóm về nhà Mai Ngọc D trả lại 04 con dao cho D. Tại đây, cả nhóm gặp Trần Đình Anh Q, Mai Ngọc D và Mai Ngọc P, Ngọc D hỏi “*Chuyện ren rồi?*”, Q1 trả lời “*Bọn hấn chạy hết rồi, D2 có chặt trúng một đĩa vào lưng*”. Ngọc D và Trần Đình A1 Q bỏ dao vào lại trong bao và mang đi cất giấu, các đối tượng khác giải tán ra về.

Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 06-02-2022, Nguyễn Văn V1 và Nguyễn Tấn P1 đi tìm điện thoại thì phát hiện thi thể của anh V, nên trình báo Cơ quan Công an.

Tại Bản giám định pháp y tử thi số 25/GĐPT-PC09 ngày 11-02-2022, Phòng K2 Công an tỉnh Q kết luận đối với nguyên nhân chết của anh Nguyễn Văn V:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Vùng trán - má - thái dương và tai bên trái có vết sây sát da không liên tục, hướng từ trái sang phải, từ trước ra sau; trên nền xương bả vai phải có vết rách da và thương bì, hướng từ trên xuống dưới, từ sau ra trước; lòng khí quản có nhiều dịch bọt màu đỏ lẫn bùn đất; hố phổi hai bên nhiều dịch loãng màu đỏ; hai phổi phù, mặt cắt nhu mô phổi có nhiều dịch bọt màu đỏ.

- Nguyên nhân chết: Anh Nguyễn Văn V chết do suy hô hấp - suy tuần hoàn không hồi phục, hậu quả của ngạt nước.

Tại Bản giám định thương tích (trên hồ sơ, bản ảnh tử thi Nguyễn Văn V) số 10/GĐHS.22 ngày 23-5-2022, Trung tâm Pháp y tỉnh Q kết luận:

- Tỷ lệ thương tích: **20%** (hai mươi phần trăm).

- Các dấu vết không có bản ảnh, nên dựa vào dấu vết và kích thước trong Bản giám định pháp y tử thi số 25/GĐPT-PC09 ngày 11-02-2022 của Phòng K2 Công an tỉnh Q để đánh giá xếp tỷ lệ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 21/KL-HĐĐGTS ngày 03-6-2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đ xác định:

Giá trị thiệt hại của xe mô tô hiệu Exciter biển số 92C1-082.17 là **1.440.000** đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2023/HS-ST ngày 12-9-2023, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam:

1. Áp dụng các điểm n, o khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Trần Đình Anh Q 14 (**mười bốn**) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06-10-2022.

2. Áp dụng các điểm n, o khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Lê Khắc K1 **Dương** 14 (**mười bốn**) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06-10-2022.

3. Áp dụng các điểm n, o khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Trần Công Q1 09 (**chín**) năm 06 (**sáu**) tháng tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06-10-2022.

4. Áp dụng các điểm n, o khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Trần Công Hoàng Q2 09 (**chín**) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06-10-2022.

5. Áp dụng các điểm n, o khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 38 và khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Phan Thanh D1 07 (**bảy**) năm 06 (**sáu**) tháng tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06-10-2022.

6. Áp dụng các điểm n, o khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 38 và khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Trần Văn N3 **Ấn** 07 (**bảy**) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06-10-2022.

7. Áp dụng các điểm n, o khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Mai Ngọc D 12 (**mười hai**) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06-10-2022.

8. Áp dụng các điểm n, o khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Võ Tấn Đ1 08 (**tám**) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06-10-2022.

9. Áp dụng các điểm n, o khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 và khoản 2 Điều 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Mai Ngọc P 03 (**ba**) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30-12-2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm quyết định về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo Huỳnh Tấn Đ2, Lê Nguyễn Ngọc C4 và Phan Tá K; quyết định trách nhiệm bồi thường thiệt hại; quyết định xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Ngày 15-9-2023, Trần Đình Anh Q kháng cáo xin giảm hình phạt.

- Ngày 15-9-2023, bà Trương Thị L3 là đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo xin giảm hình phạt cho bị cáo Võ Tấn Đ1.
- Ngày 17-9-2023, Trần Công Q1, Trần Công Hoàng Q2, Phan Thanh D1 kháng cáo xin giảm hình phạt.
- Ngày 18-9-2023, Lê Khắc Kỳ D2 kháng cáo xin giảm hình phạt.
- Ngày 22-9-2023, Trần Văn Ngọc Á kháng cáo xin giảm hình phạt.
- Ngày 22-9-2023, bà Hồ Thị Mỹ L1 là người đại diện hợp pháp của Mai Ngọc P kháng cáo xin giảm hình phạt cho bị cáo.
- Ngày 23-9-2023, Võ Tấn Đ1 và Mai Ngọc D kháng cáo xin giảm hình phạt.
- Ngày 15-9-2023, bà Trương Thị L3 là đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo xin giảm hình phạt cho các bị cáo Trần Đình Anh Q, Trần Công Hoàng Q2 và Trần Công Q1.
- Ngày 19-10-2023, bà Trương Thị L3 là đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo xin giảm hình phạt cho các bị cáo Trần Văn Ngọc Á, Mai Ngọc P và Mai Ngọc D.
- Ngày 22-9-2023, ông Nguyễn C3 và bà Trương Thị L3 là đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo xin giảm hình phạt cho bị cáo Phan Thanh D1.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Các bị cáo Trần Đình Anh Q, Lê Khắc Kỳ D2, Trần Công Q1, Trần Công Hoàng Q2, Phan Thanh D1, Mai Ngọc D, Võ Tấn Đ1, Trần Văn Ngọc Á; người đại diện hợp pháp của bị cáo Mai Ngọc P; người đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo bản án. Đơn kháng cáo của các bị cáo, của người đại diện hợp pháp của bị cáo và của người đại diện hợp pháp của bị hại là trong thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, do đó Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm.

Người kháng cáo là ông Nguyễn C3 và bà Trương Thị L3 (là đại diện hợp pháp của bị hại) vắng mặt, nhưng xét thấy sự vắng mặt của người kháng cáo không vì lý do bất khả kháng hoặc không do trở ngại khách quan, nên căn cứ điểm b khoản 1 Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm tiến hành xét xử vắng mặt người kháng cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo Mai Ngọc P đều giữ nguyên kháng cáo; đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Không chấp nhận kháng cáo của Trần Đình Anh Q, Lê Khắc Kỳ D2, Mai Ngọc D, Trần Công Q1, Trần Công Hoàng Q2, Trần Văn Ngọc Á, Phan Thanh D1 và Võ Tấn Đ1.

- Không chấp nhận kháng cáo của bà Hồ Thị Mỹ L1 là người đại diện hợp pháp của bị cáo Mai Ngọc P.

- Không chấp nhận kháng cáo của bà Trương Thị L3 là người đại diện hợp pháp của bị hại về nội dung xin giảm hình phạt cho các bị cáo Trần Đình Anh Q, Mai Ngọc D, Trần Công Q1, Trần Công Hoàng Q2, Trần Văn Ngọc A, Phan Thanh D1, Võ Tấn Đ1 và Phan Thanh D1.

- Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2023/HS-ST ngày 12-9-2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

Các bị cáo, Luật sư bào chữa cho các bị cáo tranh tụng công khai; nói lời sau cùng, các bị cáo đều tỏ ra ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị được giảm hình phạt.

[2]. Xét kháng cáo:

Do kháng cáo của các bị cáo, kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo Mai Ngọc P và kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại đều xin giảm hình phạt cho các bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét, giải quyết cùng nội dung.

[2.1]. Về tội danh (Đối với các bị cáo kháng cáo):

Khoảng 22 giờ ngày 05-02-2022, Trần Đình Anh Q, Mai Ngọc D, anh Nguyễn Phước L4 và chị Nguyễn Thùy T10 đang đứng nói chuyện trước nhà chị T10, thì Nguyễn Thành L5 đi xe mô tô ngang qua, dừng xe lại và hỏi “*Mấy anh đứng đây làm chi đó?*”, Quốc hỏi lại “*Ý mi ren?*”, L5 trả lời “*Đi ngang qua thấy anh Đ (tức Mai Ngọc D) nên chào tiếng*”. Sau đó, L5 và Q tiếp tục nói qua nói lại rồi L5 điều khiển xe bỏ đi. Một lúc sau, L5 chở Đỗ Văn D3 quay lại, L5 xuống xe nhặt 02 viên gạch (loại gạch 06 lỗ dùng trong xây dựng) xông lại đánh Trần Đình Anh Q, thì được mọi người can ngăn. Q nói “*Mi nhớ mặt tao*” và khi Q vừa nói xong, thì L5 cầm 01 viên gạch ném trúng vào tay phải làm Q bị thương. Mai Ngọc D can ngăn và chở Q về nhà của D, tại đây Q gặp Mai Ngọc P (em ruột D), Q kể cho P nghe việc bị L5 đánh và nhờ P nhắn tin thông báo cho nhóm bạn biết để cùng nhau tìm L5 đánh trả thù. P sử dụng ứng dụng Messenger nhắn tin cho Phan Thanh D1 biết việc Q bị Nguyễn Thành L5 (nhóm “Tam Hoàng”) đánh và nói D1 thông báo cho cả nhóm biết, chuẩn bị hung khí để tìm L5 đánh trả thù.

Sau khi nhận được tin nhắn của Mai Ngọc P, Phan Thanh D1 đưa tin nhắn cho cả nhóm gồm Trần Công Q1, Lê Khắc Kỳ D2, Trần Văn Ngọc A, Huỳnh Tấn P2, Lê Nguyễn Ngọc C4, Võ Tấn Đ1, Trần Công Hoàng Q2 và Phan Tá K cùng xem. Sau khi xem xong tin nhắn, Trần Công Q1 nói cả nhóm dùng uống bia để đi tìm nhóm của Nguyễn Thành L5 đánh, cả nhóm đồng ý.

Huỳnh Tấn P2 điều khiển xe mô tô chở Lê Khắc Kỳ D2 và Võ Tấn Đ1; Trần Văn Ngọc A chở Trần Công Hoàng Q2 và Lê Nguyễn Ngọc C4; Phan Tá K chở Trần Công Q1 và Phan Thanh D1 đến nhà Mai Ngọc D để lấy hung khí. Tại đây, Q2 thông báo cho cả nhóm biết Nguyễn Thành L5 đang ở quán “*Lucky Lý*” rồi hỏi Mai Ngọc D “*Bao hàng đâu rồi? đem hàng qua Đại C5 tìm L5 đánh*”. Mai Ngọc D vào trong nhà đem ra 01 bao tải màu trắng, bên trong có 04 con dao tự chế (mỗi con dao dài 60 cm - 80 cm). D lấy 01 con dao đưa cho Trần Công Q1, còn Lê Khắc Kỳ D2, Trần Công Hoàng Q2 và Phan Thanh D1 mỗi người tự lấy 01 con dao rồi cả nhóm 09 người tiếp tục lên xe như lúc ban đầu. Trước khi đi, Trần Công Q1 nói “*Đi*

nhANH rồi về, đũa nào cầm hàng (tức hung khí) thì chạy vô, còn lại đứng ở ngoài chờ”. Trên đường đi, nhóm dừng xe lại quán ven đường, Đ1 nhặt 04 vỏ chai bia bằng thủy tinh rồi đưa cho Q1 và D2 mỗi người 01 vỏ chai. Trần Đình Anh Q, Mai Ngọc D và Mai Ngọc P ngồi tại nhà của Mai Ngọc D để đợi đồng bọn đi đánh nhau trở về.

Khoảng 23 giờ 40 phút cùng ngày, khi phát hiện Nguyễn Thành L5 đang ngồi trong quán cùng với nhiều người khác, Trần Công Q1 và Phan Thanh D1 hô to “*Tụi hấn kia*”. Cả nhóm dừng xe, Trần Công Q1 cầm dao, vỏ chai bia xông vào quán hô to “*Đm. tụi bay*” và đập vỏ chai bia xuống đất, Trần Công Hoàng Q2, Lê Khắc K1 Dương cầm dao xông vào quán, thì nhóm của Nguyễn Thành L5 (gồm Nguyễn Thành L5, Nguyễn Văn V, Đỗ Trần M, Nguyễn Văn N2, Nguyễn Văn V1 và Nguyễn Tấn P1) bỏ chạy. Trần Công Q1 và Trần Công Hoàng Q2 đuổi theo anh Nguyễn Văn V, Q2 dùng tay nắm vào phía sau vai, Q1 dùng chân đạp vào đầu gối anh V và khi thấy Lê Khắc K1 Dương cầm dao chạy đến, anh V tiếp tục bỏ chạy. Trong lúc anh V đang dùng 02 tay bám lên thành tường rào để leo lên, thì Dương cầm dao xông đến chém 01 nhát theo hướng từ trên xuống dưới, trúng vào phần vai phải và khi anh V nhảy qua bờ tường rào, nhóm D2 không thấy anh V nên đi về và hôm sau mới biết anh V bị chết.

Như vậy, chỉ vì mâu thuẫn rất nhỏ, Trần Đình Anh Q đã rủ rê, lôi kéo Lê Khắc Kỳ D2, Trần Công Q1, Trần Công Hoàng Q2, Phan Thanh D1, Mai Ngọc D, Võ Tấn Đ1, Trần Văn Ngọc A, Huỳnh Tấn P2, Phan Tá K, Lê Nguyễn Ngọc C4 và Mai Ngọc P tập trung tại nhà của Mai Ngọc P rồi bàn bạc, thống nhất và chuẩn bị 04 con dao để đi đánh nhóm Nguyễn Thành L5 trả thù; hậu quả, anh Nguyễn Văn V (nhóm L5) bị chết.

Mặc dù, kết luận giám định tử thi xác định anh Nguyễn Văn V chết là do ngạt nước, nhưng nguyên nhân chính dẫn đến hậu quả anh V bị chết là do hành vi của Lê Khắc Kỳ D2, Trần Công Q1 và Trần Công Hoàng Q2 sử dụng dao truy đuổi, tấn công đánh và chém bị hại, làm cho bị hại buộc phải leo lên bờ tường (cao 3,6 m) để tìm cách thoát khỏi sự tấn công của các bị cáo.

Với hành vi phạm tội và hậu quả như nêu trên, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam kết án các bị cáo Trần Đình Anh Q, Lê Khắc Kỳ D2, Trần Công Q1, Trần Công Hoàng Q2, Phan Thanh D1, Mai Ngọc D, Trần Văn Ngọc A, Võ Tấn Đ1 và Mai Ngọc P về tội “Giết người” theo Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2]. Về hình phạt:

Tính mạng, sức khỏe của con người được pháp luật tôn trọng và bảo vệ. Các bị cáo đều có đủ nhận thức để đánh giá và phân biệt được việc làm của mình, nhưng chỉ vì mâu thuẫn rất nhỏ, các bị cáo đã bàn bạc, thống nhất, lên kế hoạch và chuẩn bị hung khí đi đánh nhóm của Nguyễn Thành L5 để trả thù. Trong vụ án này, có nhiều bị cáo cùng phạm tội, nhưng tính chất, mức độ khác nhau. Để giải quyết vụ án đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử phúc thẩm sẽ xem xét hành vi, đánh giá vai trò để có mức hình phạt cụ thể đối với từng bị cáo.

- Đối với Trần Đình Anh Q, Lê Khắc Kỳ D2, Mai Ngọc D, Mai Ngọc P, Võ Tấn Đ1 và Trần Văn Ngọc A:

Nguyên nhân xảy ra vụ án xuất phát từ sự mâu thuẫn giữa Trần Đình Anh Q với anh Nguyễn Thành L5; mặc dù, bị cáo không trực tiếp thực hiện tội phạm, nhưng là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác, lên kế hoạch hành động và yêu cầu Mai Ngọc D cung cấp hung khí cho đồng phạm tìm đánh Nguyễn Thành L5 để trả thù, do đó bị cáo giữ vai trò chính trong vụ án; Lê Khắc Kỳ D2 là người trực tiếp truy đuổi anh Nguyễn Văn V, làm cho anh V buộc phải trèo lên tường (cao 3,6 m) để trốn chạy, nhưng vẫn bị D2 dùng dao chém thương tích, nên anh V buộc phải nhảy xuống tường rào và bị chết (do ngạt nước), do đó bị cáo giữ vai trò là người thực hành tích cực nhất trong vụ án; Mai Ngọc D và Mai Ngọc P không trực tiếp truy đuổi hoặc chém bị hại, nhưng ngay từ ban đầu, các bị cáo đã thống nhất về mặt ý chí, P là người trực tiếp nhắn tin thông báo cho cả nhóm tập trung tại nhà của P để bàn bạc việc đánh nhau, D cung cấp hung khí (04 con dao tự chế) cho cả nhóm để thực hiện hành vi phạm tội; Võ Tấn Đ1 thống nhất ý chí, cùng chung hành động, là người tìm kiếm thêm hung khí là các vỏ chai thủy tinh để cung cấp cho đồng phạm, trực tiếp đến hiện trường và dùng vỏ chai ném vào nhóm của bị hại; còn Trần Văn N3 A là người điều khiển xe mô tô chở Trần Công Hoàng Q2 và Lê Nguyễn Ngọc C4 đến hiện trường, tham gia đập phá xe mô tô của bị hại Nguyễn Văn V; do đó, các bị cáo (D, P, Đ1 và A) là đồng phạm, với vai trò là người giúp sức tích cực.

Cả sáu bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt; các bị cáo Trần Đình Anh Q, Mai Ngọc D, Trần Văn Ngọc A và Mai Ngọc P còn được đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo xin giảm hình phạt, nhưng xét thấy các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, thực hiện hành vi rất quyết liệt, nguyên nhân bị hại chết là do (1) hành vi khởi xướng của Trần Đình Anh Q, (2) hành vi truy đuổi và chém thương tích của Lê Khắc Kỳ D2, (3) hành vi cung cấp vũ khí của Mai Ngọc D và (4) hành vi thông báo cho đồng phạm của Mai Ngọc P; ngoài ra, nhân thân Mai Ngọc D không tốt, đã từng bị kết án về tội “Cố ý gây thương tích”, chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng; Trần Văn Ngọc A đã bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo (thời điểm bị cáo phạm tội vụ án này). Vì vậy, để cải tạo, giáo dục các bị cáo, cũng như ngăn chặn và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này, Hội đồng xét xử phúc thẩm không giảm hình phạt cho các bị cáo.

- Đối với Trần Công Q1, Trần Công Hoàng Q2 và Phan Thanh D1:

Trần Công Q1 và Trần Công Hoàng Q2 trực tiếp cầm dao truy đuổi, dùng tay, chân đâm, đá bị hại, nên các bị cáo giữ vai trò là người thực hành tích cực; Phan Thanh D1 là người đã nhắn tin với Mai Ngọc P, thông báo cho các bị cáo khác biết việc Trần Đình A1 Q2 bị đánh, trực tiếp cầm dao tự chế đập phá xe mô tô của bị hại, do đó bị cáo phạm tội với vai trò là người giúp sức tích cực.

Các bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; quá trình điều tra đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại; thời điểm thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đều là người chưa thành niên, nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế; ngoài ra, cả ba bị cáo đều được người đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo xin giảm hình phạt. Do

đó, để thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật đối với người chưa thành niên phạm tội; thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, Hội đồng xét xử phúc thẩm sẽ giảm hình phạt cho các bị cáo.

Như vậy, kháng cáo của các bị cáo, kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo Mai Ngọc P và kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại đã được Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét và chỉ có cơ sở để chấp nhận một phần.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

[4]. Về án phí:

Các bị cáo không được chấp nhận kháng cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo không được chấp nhận kháng cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo được chấp nhận kháng cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ các điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Không chấp nhận kháng cáo của Trần Đình Anh Q, Lê Khắc Kỳ D2, Mai Ngọc D, Võ Tấn Đ1 và Trần Văn Ngọc Á.

- Không chấp nhận kháng cáo của bà Hồ Thị Mỹ L1 là người đại diện hợp pháp của bị cáo Mai Ngọc P.

- Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Công Q1, Trần Công Hoàng Q2 và Phan Thanh D1.

- Chấp nhận một phần kháng cáo của bà Trương Thị L3 và ông Nguyễn C3 là người đại diện hợp pháp của bị hại về nội dung xin giảm hình phạt cho các bị cáo Trần Công Q1, Trần Công Hoàng Q2 và Phan Thanh D1.

- Không chấp nhận kháng cáo của bà Trương Thị L3 là người đại diện hợp pháp của bị hại về nội dung xin giảm hình phạt cho các bị cáo Trần Đình Anh Q, Trần Văn Ngọc Á, Võ Tấn Đ1, Mai Ngọc D và Mai Ngọc P.

- Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2023/HS-ST ngày 12-9-2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam về phần Trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Trần Công Q1, Trần Công Hoàng Q2 và Phan Thanh D1.

2. Về trách nhiệm hình sự:

2.1. Áp dụng các điểm n, o khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Trần Đình Anh Q 14 (**mười bốn**) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06-10-2022.

2.2. Áp dụng các điểm n, o khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Lê Khắc K1 **Dương 14 (mười bốn)** năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06-10-2022.

2.3. Áp dụng các điểm n, o khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Mai Ngọc D 12 (**mười hai**) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06-10-2022.

2.4. Áp dụng các điểm n, o khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Trần Công Q1 08 (**tám**) năm 06 (**sáu**) tháng tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06-10-2022.

2.5. Áp dụng các điểm n, o khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Võ Tấn Đ1 08 (**tám**) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06-10-2022.

2.6. Áp dụng các điểm n, o khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- **Trần Công Hoàng Quốc 08 (tám)** năm về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06-10-2022.

2.7. Áp dụng các điểm n, o khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Trần Văn N3 **Ấn 07 (bảy)** năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06-10-2022.

2.8. Áp dụng các điểm n, o khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Phan Thanh D1 06 (**sáu**) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06-10-2022.

2.9. Áp dụng các điểm n, o khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và khoản 2 Điều 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Mai Ngọc P 03 (**ba**) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30-12-2022.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Căn cứ khoản 1 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các điểm b, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Trần Đình Anh Q, Lê Khắc Kỳ D2, Mai Ngọc D, Võ Tấn Đ1 và Trần Văn Ngọc Á, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

- Bà Hồ Thị Mỹ L1 là người đại diện hợp pháp của bị cáo Mai Ngọc P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

- Các bị cáo Trần Công Q1, Trần Công Hoàng Q2 và Phan Thanh D1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- TANDTC - Vụ I;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Cục THA dân sự tỉnh Quảng Nam;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Nam;
- (10 bản, để giao cho mỗi bị cáo 01 bản);
- Bà Hồ Thị Mỹ Liên (theo địa chỉ);
- Bà Trương Thị Liễu (theo địa chỉ);
- Lưu: H/sơ vụ án, các Phòng HCTP, LTHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Việt Cường